

Số: 3357/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Phương án đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển, trong vùng nước cảng biển và công tác phối hợp tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn Thành phố**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 16 tháng 9 năm 2013;

Căn cứ Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản;

Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 118/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa;

Căn cứ Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế phối hợp tìm kiếm, cứu nạn trên biển và trong vùng nước cảng biển;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BGTVT ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải về công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 59/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin phục vụ công tác cứu nạn - cứu hộ và nhắn tin cảnh báo thiên tai qua mạng, thông tin di động trên địa bàn Thành phố;

Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố tại Công văn số 110/PCTT ngày 16 tháng 7 năm 2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển, trong vùng nước cảng biển và công tác phối hợp tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Phương án đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động thủy sản trên địa bàn thành phố và Quyết định số 5116/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch phối hợp tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã - thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Quốc gia UPSC TT và TKCN;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Tổng cục PCTT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Trung tâm phối hợp TKCN HH khu vực III;
- Chi cục PCTT miền Nam;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN TP;
- Đài Thông tin Duyên hải thành phố;
- Cảng vụ Hàng hải thành phố;
- VPUB: các PVP, các Phòng CV;
- Lưu: VT, (KT/Trọng) MH 60

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Lê Thanh Liêm**



## PHƯƠNG ÁN

**Phương án đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển, trong vùng nước cảng biển và công tác phối hợp tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn Thành phố**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3357/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

### Phần I QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

##### 1. Mục đích:

a) Đảm bảo an toàn cao nhất, giảm thiểu thiệt hại thấp nhất về người và tàu thuyền hoạt động trên sông (trong phương án này bao gồm cả sông, kênh, rạch; gọi chung là sông), trên biển và trong vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Nâng cao năng lực phòng ngừa, ý thức tổ chức, sự điều hành thống nhất, chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các lực lượng; huy động tổng hợp mọi nguồn lực thuộc các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan; các tổ chức, cá nhân trong khu vực để triển khai nhanh chóng, hiệu quả hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; khẩn trương khắc phục các hậu quả xảy ra, bảo đảm an toàn, trật tự, phòng chống cháy nổ, phòng ngừa ô nhiễm môi trường, duy trì mọi hoạt động bình thường trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh.

##### 2. Yêu cầu:

a) Tổ chức trực ban nghiêm túc để tiếp nhận, xử lý thông tin báo nạn kịp thời, ưu tiên bảo đảm thông tin thông suốt cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

d) Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong vùng nước trách nhiệm phù hợp tính chất, mức độ thiệt hại.

b) Quá trình thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ phải đảm bảo an toàn đối với người, phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ và nạn nhân, đồng thời hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản.

đ) Đảm bảo quản lý chặt chẽ, chính xác số lượng tàu thuyền, thuyền viên và ngư trường hoạt động khai thác, các hàng đăng, sớ - đáy trên sông, biển (vị trí, tọa độ) để kịp thời thông tin, hướng dẫn phòng, tránh thiên tai và chủ động khi xử lý tình huống.

e) Đảm bảo duy trì nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

## **Điều 2. Khu vực tìm kiếm cứu nạn**

1. Vùng biển Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Vùng sông, cửa sông Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh giáp ranh thành phố.
3. Vùng biển thuộc các tỉnh giáp ranh thành phố khi có yêu cầu phối hợp, hỗ trợ.
4. Khu vực thuộc vùng nước cảng biển thành phố.

## **Điều 3. Lực lượng tham gia tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ**

1. Lực lượng chủ trì, chỉ huy tìm kiếm cứu nạn: căn cứ vào tình hình thiên tai, tai nạn thực tế xảy ra trên biển, trên sông hoặc trong vùng nước cảng biển; thành phố sẽ huy động các lực lượng tìm kiếm cứu nạn phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, trong đó:

a) Chỉ huy tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố. Trường hợp sự cố tai nạn do cơ quan Trung ương chủ trì thì Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố chỉ huy các lực lượng của thành phố để phối hợp lực lượng của Trung ương thực hiện tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

b) Chỉ huy tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khẩn cấp trên sông: Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố.

c) Chỉ huy tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố: Cảng vụ Hàng hải thành phố.

### **2. Lực lượng tại chỗ:**

a) Bộ đội Biên phòng thành phố:

Đồn Biên phòng Thạnh An, Đồn Biên phòng Cần Thạnh, Đồn Biên phòng Long Hòa và Hải đội 2; Lực lượng Biên phòng Cửa khẩu Cảng thành phố (Ban Chỉ huy và 07 Trạm Biên phòng cửa khẩu trực thuộc) và theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố; chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng và địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại các cửa sông khu vực huyện Cần Giờ và vùng biển Thành phố Hồ Chí Minh; vùng biển thuộc các tỉnh giáp ranh thành phố khi có yêu cầu phối hợp, hỗ trợ.

b) Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố:

Phòng Cảnh sát Phòng cháy Chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ trên sông; Phòng Cứu nạn - cứu hộ; Trung tâm Đào tạo và Huấn luyện về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; các Phòng Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy quận - huyện và theo sự phân công của Lãnh đạo Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố: chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng và địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khẩn cấp tại các sông trên địa bàn Thành phố.

c) Cảng vụ Hàng hải thành phố: chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng và địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố.

d) Bộ Tư lệnh thành phố:

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cần Giờ phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại các cửa sông khu vực huyện Cần Giờ và vùng biển thành phố; vùng biển thuộc các tỉnh giáp ranh thành phố khi có yêu cầu phối hợp, hỗ trợ.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các quận – huyện phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại các tuyến sông trên địa bàn thành phố.

đ) Công an thành phố:

- Chỉ đạo Công an huyện Cần Giờ hỗ trợ các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại các tuyến sông khu vực huyện Cần Giờ và vùng biển thành phố.

- Chỉ đạo Phòng Cảnh sát Đường thủy, Công an các quận – huyện phối hợp, hỗ trợ các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại các tuyến sông, vùng biển thành phố.

e) Ủy ban nhân dân các quận – huyện, phường – xã – thị trấn:

Sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị hiện có của địa phương; trong trường hợp cần thiết, được quyền huy động, trưng dụng các phương tiện trong nhân dân để tham gia, hỗ trợ các lực lượng chuyên trách thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển và vùng nước cảng biển khi xảy ra sự cố trong khu vực thuộc địa bàn quản lý.

*(Đính kèm Phụ lục I: Lực lượng dự kiến huy động phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển Thành phố).*

3. Lực lượng hỗ trợ:

Căn cứ vào tình hình diễn biến thực tế của thiên tai, tai nạn và yêu cầu tăng cường về nhân lực, vật lực; Thành phố đề nghị sự hỗ trợ của các lực lượng sau:

- Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Khu vực III.
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu.
- Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai.
- Cảng vụ Hàng hải Mỹ Tho.

- Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III.
- Chi cục Đường thủy nội địa phía Nam.
- Đoạn Quản lý đường thủy nội địa số 10.
- Tổng Công ty Bảo đảm an toàn Hàng hải miền Nam.
- Cảng vụ Đường thủy nội địa (Sở Giao thông vận tải).
- Khu Quản lý đường thủy nội địa (Sở Giao thông vận tải).
- Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Lực lượng Hải quân Vùng 2, Cảnh sát biển Vùng 3, Sư đoàn Phòng không 367, Sư đoàn Không quân 370, Công ty Quản lý bay Miền Nam.
- Bộ đội Biên phòng Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ đội Biên phòng Tỉnh Tiền Giang, Hải đoàn 18 Biên phòng.

#### **Điều 4. Lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tham gia cứu nạn, cứu hộ**

##### 1. Trạng thái thường xuyên

Bao gồm các phương tiện hoạt động trên biển, trên sông như: phà, tàu tìm kiếm cứu nạn các loại, tàu kéo, ca nô, ghe cứu hộ, xuồng máy. Các phương tiện vận tải trên bộ như: xe tải, xe cứu thương, xe chuyên dùng các loại. Trang thiết bị phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ: máy bộ đàm, ống nhòm, phao tròn, phao bè, phao dây, áo phao, nệm phao cứu hộ, đèn pha, bộ dây cứu hộ - cứu nạn chuyên dụng, bộ đồ lặn, bộ đồ chống cháy, máy phát điện, máy khoan cắt bê tông...

(Đính kèm:

- Phụ lục II: Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển Thành phố.

- Phụ lục III: Vị trí neo đậu của các phương tiện thủy dự kiến huy động phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển Thành phố).

2. Trường hợp khẩn cấp vượt ngoài khả năng của lực lượng tại chỗ của thành phố:

a) Bộ Tư lệnh thành phố huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ các đơn vị, địa phương để tổ chức ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

b) Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố quyết định việc điều động lực lượng, trưng dụng phương tiện, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị và cá nhân hiện có trên địa bàn để tăng cường lực lượng, phương tiện, trang thiết bị bảo đảm thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ đạt kết quả cao nhất.

c) Trong trường hợp cần thiết, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng và các Tỉnh lân cận điều động lực lượng, trực thăng, tàu cứu nạn - cứu hộ... để hỗ trợ.

### 3. Trường hợp khẩn cấp vượt ngoài khả năng ứng phó của Thành phố:

Trong tình huống công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ vượt quá khả năng ứng phó của thành phố, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, các Bộ - ngành và các Tỉnh điều động lực lượng, phương tiện để hỗ trợ. Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn sẽ chủ trì, huy động lực lượng, phương tiện theo quy định tại khoản 5, Điều 6 Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 5. Quy định trực chỉ huy, trực ban**

#### 1. Trực chỉ huy, trực ban thường xuyên:

Ở trạng thái thường xuyên, các Sở, ban, ngành thành phố và địa phương tổ chức trực ban theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

#### 2. Trực chỉ huy, trực ban điều hành khi có tình huống:

##### a) Tại trụ sở các cơ quan, đơn vị:

- Tăng cường trực chỉ huy và trực ban đảm bảo chỉ huy, điều hành thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- Tăng cường nhân lực trực ban 24/24 giờ tại Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

- Các đơn vị trong khu vực xảy ra tai nạn tổ chức trực 24/24 giờ.

##### b) Tại Sở Chỉ huy tiền phương:

- Các Sở, ngành chủ trì xử lý tình huống phải trực chỉ huy và bố trí trợ lý, chuyên viên chuyên trách trực ban tiếp nhận thông tin, truyền phát ý kiến chỉ đạo theo ngành dọc.

- Tùy theo tính chất, mức độ vụ việc, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố, Cảng vụ Hàng hải Thành phố phối hợp với Bộ Tư lệnh thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông thiết lập hệ thống thông tin tại chỗ và thông tin cơ động phục vụ cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ huy điều hành các lực lượng tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

### **Điều 6. Chế độ báo cáo**

Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Phần II**  
**CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO NGƯỜI VÀ TÀU**  
**THUYỀN HOẠT ĐỘNG TRÊN SÔNG, TRÊN BIỂN, TRONG VÙNG**  
**NƯỚC CẢNG BIỂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

**Điều 7. Ủy ban nhân dân các quận – huyện:**

1. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển trên địa bàn thành phố. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc thực hiện đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền.

2. Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ:

a) Thường xuyên cập nhật và nắm chắc số lượng tàu thuyền, thuyền viên xuất bến, cập bến, ngư trường, vị trí, tọa độ đang khai thác trên biển của tàu thuyền địa phương mình để kịp thời thông báo và hướng dẫn phòng, tránh an toàn khi có bão, áp thấp nhiệt đới, thiên tai xảy ra trên biển.

b) Triển khai việc khảo sát, xác định và thông báo rộng rãi các bến neo đậu an toàn cho tàu thuyền trên địa bàn từng xã, thị trấn, có kế hoạch cụ thể để di chuyển, bố trí tàu thuyền neo đậu, hướng dẫn và kiểm tra cách thức neo đậu tàu thuyền đúng quy định trước khi bão đổ bộ vào đất liền, không để xảy ra tình trạng bị va đập khi có sóng to, gió lớn. Quản lý, vận hành và sử dụng hiệu quả khu neo đậu tránh, trú bão cho tàu thuyền tại khu vực Đồng Đình (xã Long Hòa).

**Điều 8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố)**

1. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản:

a) Triển khai thực hiện đăng ký, đăng kiểm toàn bộ tàu cá thuộc diện phải đăng ký, đăng kiểm theo quy định.

b) Phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, xã có liên quan làm tốt công tác đăng ký, đăng kiểm tàu cá; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tàu cá hoạt động trên các vùng biển; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện đúng các quy định về trang bị kỹ thuật đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động thủy sản.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển, đào tạo thuyền trưởng, máy trưởng cho các tàu cá.

d) Nắm chắc vị trí, số lượng, thuyền viên, tần số liên lạc của các tàu cá đánh bắt xa bờ khi có thời tiết nguy hiểm, bão, áp thấp nhiệt đới, thiên tai trên biển Việt Nam.

đ) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước trong công tác đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động thủy sản.

2. Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi (Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố):

a) Tiếp nhận và truyền phát kịp thời tin bão, tin áp thấp nhiệt đới của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ, công điện, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cho Thường trực Ban, Chi cục Thủy sản, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Bộ Tư lệnh thành phố, Đài Thông tin Duyên hải thành phố, Cảng vụ Hàng hải thành phố và Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ để theo dõi và xử lý.

b) Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thủy sản, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Đài Thông tin Duyên hải thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên quan để nắm rõ vị trí, tọa độ các tàu thuyền đang hoạt động đánh bắt xa bờ, số lượng thuyền viên, tình trạng của tàu và các thiết bị được trang bị trên tàu để liên lạc trước, trong và sau bão hoặc áp thấp nhiệt đới, thiên tai.

c) Thường xuyên theo dõi, thu thập, xử lý các thông tin về bão, áp thấp nhiệt đới (tâm bão, hướng di chuyển, tốc độ, cấp độ), thiên tai để tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố ban hành các công điện, quyết định để chỉ đạo công tác phòng, tránh, khắc phục hậu quả do bão, áp thấp nhiệt đới, thiên tai gây ra đối với ngành thủy sản thành phố.

d) Tùy theo tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp viễn thông quyết định việc nhắn tin cảnh báo bão, áp thấp nhiệt đới cho nhân dân thành phố biết để chủ động phòng, tránh.

### **Điều 9. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố**

1. Phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động khai thác trên sông, trên biển.

2. Kiểm tra, kiểm soát theo quy định các tàu cá khi cập bến, xuất bến, cập nhật đầy đủ các thông tin về người, phương tiện, hải trình, ngư trường. Kiên quyết không cho xuất bến đối với tàu thuyền hết hạn đăng kiểm, tàu không trang bị đầy đủ các thiết bị đảm bảo an toàn theo quy định.

### **Điều 10. Cảng vụ Hàng hải thành phố, Công an thành phố và Sở Giao thông vận tải**

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện kiểm tra và hướng dẫn thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông hàng hải, đường thủy.

2. Chỉ đạo lực lượng tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các đò ngang, đò dọc, tàu du lịch, tàu cánh ngầm, tàu vận chuyển hành khách, tàu nhà hàng hoạt động trên các tuyến hàng hải, đường thủy nội địa đảm bảo an toàn khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn Thành phố.

## **Điều 11. Đài Thông tin Duyên hải thành phố**

Kịp thời thông tin về tình hình, diễn biến, hướng di chuyển của áp thấp nhiệt đới, bão cho các tàu thuyền hoạt trên biển và hướng dẫn cho các chủ tàu thuyền tránh trú an toàn hoặc thoát ra khỏi, không đi vào vùng nguy hiểm, tiếp nhận các thông tin cứu hộ, cứu nạn trên biển của các tàu, thuyền kịp thời cung cấp đầy đủ thông tin vị trí, tọa độ cho Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố, Cảng vụ Hàng hải thành phố và Chi cục Thủy sản triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ nhanh chóng, hiệu quả.

## **Điều 12. Các cơ quan thông tin tuyên truyền**

Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố, cơ quan thông tấn báo chí thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cho ngư dân, chủ phương tiện hiểu rõ lợi ích, tầm quan trọng và nghĩa vụ phải thực hiện việc trang bị các thiết bị an toàn, mua bảo hiểm tai nạn tàu thuyền và thuyền viên, đảm bảo tàu thuyền luôn ở trạng thái an toàn khi hoạt động trên sông, trên biển và vùng nước cảng biển.

## **Điều 13. Chủ tàu thuyền, thuyền trưởng và thuyền viên**

1. Chấp hành tốt các quy định mua bảo hiểm cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển.

2. Trang bị đầy đủ các trang thiết bị an toàn, cứu nạn, hệ thống thông tin, phương tiện bảo vệ cá nhân cho người và tàu thuyền theo tiêu chuẩn quy định; thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết và thực hiện đúng các hướng dẫn của cơ quan chức năng trong quá trình hoạt động trên biển.

3. Tổ chức sản xuất theo tổ, đội để hỗ trợ, cứu giúp lẫn nhau khi xảy ra sự cố, tai nạn trên biển.

4. Khai báo đúng và đầy đủ tần số liên lạc của tàu, số lượng thuyền viên, ngư trường, tọa độ, vị trí khu vực hoạt động trên biển với đơn vị Bộ đội Biên phòng khi xuất bến.

5. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới, thiên tai phải chủ động báo cho Chi cục Thủy sản, cơ quan chức năng vị trí, tọa độ tàu đang khai thác hoạt động trên biển và chấp hành mọi sự điều động, hướng dẫn phòng, tránh của các cơ quan chức năng.

6. Chủ tàu, thuyền trưởng phải đảm bảo tàu thuyền luôn ở trạng thái an toàn, có đầy đủ các trang thiết bị an toàn cho người và tàu thuyền (áo phao, phao cứu sinh, thiết bị thông tin liên lạc, đèn, còi, trang bị công cụ, thiết bị chống cháy, chống chìm...); khai báo chính xác tần số liên lạc của đài tàu với Chi cục Thủy sản, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Đài Thông tin Duyên hải thành phố và Ủy ban nhân dân địa phương nơi cư trú. Phải có đủ chứng chỉ chuyên môn (bằng thuyền trưởng, máy trưởng và số thuyền viên tàu cá phù hợp với từng nhóm tàu theo quy định).

- Trường hợp nội dung cuộc gọi thuộc chức năng xử lý của đơn vị khác thì nhân viên trực Tổng Đài tiến hành chuyển tiếp thông tin cuộc gọi đến đơn vị có trách nhiệm xử lý lĩnh vực chuyên ngành, cụ thể:

- Trường hợp nội dung cuộc gọi phù hợp với chức năng thực hiện của từng đơn vị thì tiến hành thực hiện theo quy trình xử lý nội bộ của đơn vị.

Khi nhận được thông tin cấp cứu từ tàu thuyền trên sông, biển, trên các hàng đàng, sò - dáy, các kênh, rạch, hồ hoặc qua thông báo của các lực lượng hay nhân dân; các đơn vị khi nhận được tin thực hiện các nội dung sau:

a) Tiếp nhận thông tin:

1. Tiếp nhận, lưu thông tin:  
 trung thực hiện các công việc sau đây:

Thực hiện đúng theo Chương II, Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2014 Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin phục vụ công tác cứu nạn - cứu hộ và nhân tin cảnh báo thiên tai qua mạng, thông tin di động trên địa bàn Thành phố; đồng thời tập

**Điều 15. Tiếp nhận và xử lý thông tin báo nạn**

**Chương I  
 QUY TRÌNH XỬ LÝ TÌNH HUỐNG  
 TÌM KIẾM CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Phần III  
 CÔNG TÁC TỔ CHỨC, ĐIỀU HÀNH, PHỐI HỢP  
 TÌM KIẾM CỨU NẠN, CỨU HỘ**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn cho người và tàu thuyền.
2. Phải trang bị hệ thống thông tin theo quy định tại tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành để liên lạc giữa tàu và các cơ quan chức năng quản lý, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên bờ, khuyến khích trang bị máy vô tuyến, định vị vệ tinh.
3. Luôn mang theo radio, danh bạ điện thoại, tần số thông tin cứu hộ, cứu nạn.
4. Phải trang bị đầy đủ theo tiêu chuẩn ngành về phao, đèn, còi, trang bị công cụ, thiết bị chống cháy, chống chìm...

**Điều 14. Người lái tàu cá và người làm việc trên tàu cá**

7. Luôn mang theo danh bạ điện thoại, tần số thông tin cứu nạn, cấp cứu cần thiết; khuyến khích các chủ tàu đầu tư trang bị phao tự thổi.

- + Tổng Đài điện thoại 113: an ninh trật tự.
- + Tổng Đài điện thoại 114: cứu nạn cứu hộ, phòng cháy chữa cháy.
- + Tổng Đài điện thoại 115: lĩnh vực cấp cứu y tế.

- Cán bộ, nhân viên trực Tổng Đài bằng mọi biện pháp phải duy trì liên lạc với người báo tin và yêu cầu cung cấp các thông tin cần thiết theo các nội dung như sau:

+ Thời gian, vị trí (tọa độ hoặc khu vực) xảy ra tai nạn; trong trường hợp người dân không xác định được tọa độ thì đề nghị xác định phương hướng và khoảng cách tại nơi xảy ra tai nạn với địa danh trên đất liền (gần nơi bị nạn nhất).

+ Lý do bị nạn (gãy trục chân vịt, phá nước, bị phương tiện khác đâm va, gặp lốc xoáy, bị mắc cạn...).

+ Tên phương tiện, thuyền trưởng, số người trên phương tiện hoặc trên hàng đăng, sỏ - đáy.

+ Điều kiện thời tiết sóng, gió ở hiện trường; những việc chủ tàu hoặc người bị nạn đã thực hiện.

+ Tình trạng thực tế, hậu quả ban đầu (số người bị chết, mất tích, bị thương, số còn lại; số phương tiện bị chìm, hư hỏng, trôi dạt...).

+ Số điện thoại, địa chỉ của người báo tin, thuyền trưởng, chủ tàu, chủ hàng đăng, sỏ - đáy.

+ Đề nghị của chủ phương tiện, chủ hàng đăng, sỏ - đáy (cứu hộ hay cứu nạn).

b) Lưu thông tin:

Nội dung các thông tin yêu cầu cứu nạn, cứu hộ phải được ghi nhận, lưu vào sổ trực của đơn vị, gồm:

- Số điện thoại, họ và tên của người yêu cầu cứu nạn, cứu hộ.
- Thời gian bắt đầu và kết thúc cuộc gọi.
- Nội dung cuộc gọi.
- Các nội dung khác (nếu có).

2. Chuyển tiếp thông tin:

Các đơn vị chức năng thực hiện đúng theo Điều 4, Chương II Quy trình kèm theo Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2014 Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Xử lý thông tin:

a) Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố (đơn vị quản lý đầu số điện thoại 114):

- Khi nhận được thông tin báo nạn (từ người bị nạn hay của cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân), cán bộ trực Tổng Đài báo cáo cho Lãnh đạo Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố theo quy định; đồng thời phân tích, xác minh nguồn tin, phối hợp với lực lượng chức năng có nhiệm vụ chủ trì tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong khu vực đó như Phòng Cảnh sát Đường thủy (Công an thành phố), Cảng vụ Hàng hải thành phố, Bộ đội Biên phòng thành phố hoặc đơn vị, địa phương báo nạn xác minh nguồn tin hoặc xác minh ngay từ người báo nạn một cách nhanh chóng như khoản 1 (tiếp nhận, lưu thông tin).

- Duy trì liên lạc thường xuyên với người bị nạn để nắm chắc diễn biến tình hình tiếp theo và hướng dẫn, động viên người bị nạn tiến hành các bước tự xử lý ban đầu trong khi chờ các lực lượng tìm kiếm cứu nạn đến.

- Trong quá trình xử lý các sự cố tai nạn, cứu nạn, cứu hộ cần định vị thuê bao di động bị nạn thì Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố phân tích thông tin yêu cầu cứu nạn, cứu hộ để ra quyết định cần định vị thuê bao di động phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ.

b) Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố:

- Khi nhận được thông tin báo nạn (từ người bị nạn hay của cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân), cán bộ trực ban báo cáo cho Lãnh đạo Văn phòng Ban, đồng thời phân tích, xác minh nguồn tin, phối hợp với lực lượng chức năng có nhiệm vụ chủ trì tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong khu vực đó như Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ trên sông (Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố), Phòng Cảnh sát Đường thủy (Công an thành phố), Cảng vụ Hàng hải thành phố, Bộ đội Biên phòng thành phố hoặc đơn vị, địa phương báo nạn xác minh nguồn tin hoặc xác minh ngay từ người báo nạn nhanh chóng như khoản 1 (tiếp nhận, lưu thông tin).

- Sử dụng thiết bị nhắn tin qua máy vi tính, fax, điện thoại để thông báo, báo cáo ngay cho các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố theo thứ tự: Trưởng ban, Phó Trưởng ban, thành viên phụ trách địa bàn nơi xảy ra sự cố, các thành viên còn lại. Tất cả các thông tin fax, điện thoại, tin nhắn gửi đi và thông tin phản hồi của các đơn vị phải được ghi nhận, sao lưu vào hệ thống của Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố theo quy định.

- Trong quá trình xử lý các sự cố tai nạn, cứu nạn, cứu hộ cần định vị thuê bao di động bị nạn thì Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố phân tích thông tin yêu cầu cứu nạn, cứu hộ để ra quyết định cần định vị thuê bao di động phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ.

- Quá trình thực hiện nội dung báo cáo, vẫn phải duy trì liên lạc thường xuyên với người bị nạn để nắm chắc diễn biến tình hình tiếp theo và hướng dẫn động viên người bị nạn tiến hành các bước tự xử lý ban đầu trong khi chờ các lực lượng tìm kiếm cứu nạn đến.

c) Các đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Cảng vụ Hàng hải thành phố, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận – huyện, phường – xã – thị trấn nơi xảy ra sự cố tai nạn:

- Khi nhận được thông tin báo nạn (từ người bị nạn hay của cơ quan, đơn vị, cá nhân), bằng mọi biện pháp phối hợp với các lực lượng, đặc biệt là các cơ quan, đơn vị gần khu vực xảy ra tai nạn để xác minh nguồn tin, hoặc xác minh ngay từ người báo nạn một cách nhanh chóng như khoản 1 (tiếp nhận, lưu thông tin). Phân tích đánh giá tính xác thực nguồn tin, đánh dấu vị trí tọa độ trên bản đồ, hải đồ, hình thành ý định xử lý theo chức năng nhiệm vụ.

- Báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân của địa phương và cấp trên trực tiếp. Thông báo ngay cho các lực lượng có liên quan trong khu vực xảy ra tai nạn, theo thứ tự báo cho đơn vị chủ trì trước, đơn vị phối hợp sau, đơn vị ở gần nơi xảy ra tai nạn trước.

- Quá trình thực hiện nội dung báo cáo, vẫn phải duy trì liên lạc thường xuyên với người bị nạn để nắm chắc diễn biến tình hình tiếp theo và hướng dẫn động viên người bị nạn tiến hành các bước tự xử lý ban đầu trong khi chờ các lực lượng tìm kiếm cứu nạn đến.

- Sử dụng hệ thống thông tin tìm kiếm cứu nạn của đơn vị (điện thoại, vô tuyến điện sóng ngắn) thông báo, phối hợp với gia đình chủ tàu, thuyền trưởng tàu bị nạn để phát thông báo tai nạn, huy động những phương tiện đang hoạt động gần khu vực tham gia cứu nạn, hỗ trợ; thường xuyên duy trì và giữ vững liên lạc với tàu bị nạn; kịp thời xử lý các tình huống phát sinh.

d) Các Sở, ban, ngành thành phố:

Căn cứ vào tình hình thực tế của tai nạn, các lực lượng luôn trong trạng thái sẵn sàng chờ lệnh của Ủy ban nhân dân thành phố để cơ động đến hiện trường phối hợp với lực lượng tại chỗ xử lý tình huống.

đ) Các Doanh nghiệp thông tin di động:

Phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố thực hiện việc định vị thuê bao di động báo nạn theo Quy trình phối hợp về định vị thuê bao di động phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn Thành phố.

## **Điều 16. Xử lý tình huống**

1. Hành động của các Đồn Biên phòng, Hải đội 2 (thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố); Phòng Cảnh sát Phòng cháy Chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ trên sông, Phòng Cứu nạn - Cứu hộ, các Phòng Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy quận – huyện (thuộc Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố); Cảng vụ Hàng hải thành phố:

a) Khi nhận được tin xảy ra sự cố phải báo cáo ngay cho lãnh đạo cấp trên trực tiếp về tình hình, vụ việc ban đầu.

b) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm khu vực được phân công và điều kiện, khả năng cho phép, tham mưu cho cấp trên phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện điều động, huy động lực lượng, phương tiện ra tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; trường hợp vượt quá khả năng và không thuộc phạm vi địa bàn phụ trách phải kịp thời báo cáo lãnh đạo kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố điều động lực lượng tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; đồng thời sẵn sàng cơ động hỗ trợ khi có yêu cầu.

c) Tùy theo tính chất mức độ vụ việc, các đơn vị nếu độc lập thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong khả năng hoàn thành nhiệm vụ của mình thì chủ động triển khai lực lượng phương tiện sẵn có hoặc huy động phương tiện người dân để kịp thời xử lý tình huống, đồng thời báo cáo ngay về cấp trên trực tiếp (chú ý phải có cán bộ đơn vị trên phương tiện huy động của người dân để hướng dẫn tìm kiếm cứu nạn và hiệp đồng với các lực lượng khác). Phát huy tối đa Phương châm 4 tại chỗ; tránh tư tưởng ỷ lại cấp trên; sử dụng mọi biện pháp tại chỗ, nếu vượt quá khả năng cho phép thì mới báo cáo cấp trên để giải quyết.

d) Khi thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, các đơn vị phải phối hợp với nhau để tổ chức tuần tra quan sát dọc các sông, vùng biển và trên bờ biển để phát hiện cứu nạn kịp thời những nạn nhân bị trôi dạt, phương tiện bị nạn.

đ) Phối hợp với lực lượng tại chỗ của quận - huyện, sẵn sàng mọi mặt thường trực tại bến, cảng, Bệnh viện, Trung tâm y tế, Hội Chữ thập đỏ để tiếp nhận, sơ cứu, chăm sóc y tế ban đầu, chuyển nạn nhân cần cấp cứu đến cơ sở y tế nơi gần nhất.

e) Bằng mọi biện pháp đảm bảo thông tin thông suốt tới các Tổ - Đội, các đơn vị đang thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn với Ủy ban nhân dân các quận - huyện nơi xảy ra tai nạn và các đơn vị, địa phương liên quan.

g) Trong điều kiện cho phép, chỉ huy các đơn vị phải tổ chức ghi hình ảnh về các hoạt động của lực lượng tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt là quá trình thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, vận chuyển nạn nhân, lai dắt phương tiện bị nạn vào bờ, đưa nạn nhân cấp cứu tại các bệnh viện, các trung tâm y tế... để làm tư liệu phục vụ công tác nghiệp vụ sau này.

h) Yêu cầu gia đình thuyền trưởng, chủ tàu có đơn trình báo hoặc đề nghị cứu hộ (công việc này chỉ huy các đơn vị phải tiến hành khẩn trương và song song với nhiệm vụ cứu hộ, lai dắt tùy theo tính chất mức độ nguy hiểm của tình huống).

i) Bám sát và nắm chắc các tình huống cho đến khi kết thúc vụ việc. Tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Hành động của Lãnh đạo Bộ Tư lệnh thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố, Cảng vụ Hàng hải thành phố:

a) Báo cáo ngay tình hình sự cố cho Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Nhanh chóng hội ý đánh giá nhận định tình hình, phân công nhiệm vụ cụ thể các đơn vị thuộc quyền cơ động, khẩn trương đến hiện trường.

c) Thành lập Đoàn công tác (có thể lập Sở Chỉ huy tiền phương tùy theo tính chất, mức độ vụ việc), trực tiếp đến hiện trường để kiểm tra đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị, đồng thời tổ chức sử dụng lực lượng phương tiện thành các kíp tàu, ca nô, các tổ xung kích để ngay lập tức cơ động xử lý tình huống. Thành lập lực lượng thường trực cơ động, chốt chặn tại các vị trí xung yếu, an toàn thuận lợi cho việc cơ động để sẵn sàng ứng cứu.

d) Bố trí lực lượng, phương tiện thường trực tại bến, cầu cảng, bệnh viện Trung tâm y tế, đồng thời phối hợp với các lực lượng khác để tiếp nhận, sơ cứu, chăm sóc y tế ban đầu, chuyển nạn nhân cần cấp cứu đến Trung tâm y tế, Bệnh viện gần nhất.

đ) Nếu ngoài khả năng được giao, tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Bộ Tư lệnh các quân chủng như Hải quân, Không quân để đề nghị điều động lực lượng, phương tiện hỗ trợ.

e) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các lực lượng liên quan để xử lý vụ việc.

g) Sử dụng hệ thống thông tin tìm kiếm cứu nạn của đơn vị (điện thoại, vô tuyến điện sóng ngắn) thông báo, phối hợp với Đài Thông tin Duyên hải Thành phố, gia đình chủ tàu, thuyền trưởng tàu bị nạn để phát thông báo tai nạn, huy động những phương tiện đang hoạt động gần khu vực tham gia cứu nạn, hỗ trợ; thường xuyên duy trì và giữ vững liên lạc với tàu bị nạn; kíp thời xử lý các tình huống phát sinh.

h) Tổ chức quay phim, chụp hình quá trình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị và tình hình diễn biến tại nơi xảy ra vụ việc, trên đường hành trình, tại bến cảng, cầu tàu, hoặc nơi tiếp nhận nạn nhân, cơ sở y tế làm tư liệu phục vụ công tác nghiệp vụ sau này.

i) Bám sát và nắm chắc các tình huống cho đến khi kết thúc vụ việc. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định từ khi bắt đầu tới khi kết thúc sự vụ.

k) Trường hợp chưa tổ chức cơ động ra hiện trường nhưng qua hệ thống thông tin tìm kiếm cứu nạn và qua báo cáo của đơn vị thuộc quyền phát hiện trên tàu bị nạn có người bị thương. Lệnh cho chỉ huy đơn vị tại chỗ:

- Cử Quân y, Lực lượng y tế chuyên trách phối hợp với Lực lượng Thông tin sử dụng máy trực canh tìm kiếm cứu nạn của đơn vị để thăm khám, hướng dẫn nạn nhân, những người trên tàu sơ cứu, điều trị ban đầu cho nạn nhân trong thời gian chờ lực lượng chuyên môn đến hỗ trợ, cấp cứu.

- Qua máy thông tin hướng dẫn thuyền trưởng đưa nạn nhân vào nơi gần nhất, có điều kiện để cấp cứu; duy trì liên lạc 24/24 giờ với đơn vị để xử lý các tình huống. Đồng thời thông báo ngay về Ủy ban nhân dân các quận - huyện để phối hợp với các cơ quan chức năng hỗ trợ, giải quyết.

- Nếu vụ việc kéo dài thì hàng ngày báo cáo về Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định, đồng thời cập nhật mọi diễn biến tình hình và thường xuyên báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm.

3. Hành động của Ủy ban nhân dân các quận - huyện nơi xảy ra sự cố:

a) Khi nhận được tin báo nạn của các cơ quan đơn vị hoặc của cá nhân, Ủy ban nhân dân các quận - huyện hội ý nhanh đánh giá nhận định tình hình. Đồng thời, báo cáo ngay tình hình sự cố cho Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, lực lượng chịu trách nhiệm chính trong nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn để giao nhiệm vụ cho các đơn vị cơ động ngay tới hiện trường.

c) Thành lập Đoàn công tác đến hiện trường để trực tiếp kiểm tra đôn đốc chỉ đạo các đơn vị, đồng thời tổ chức sử dụng lực lượng phương tiện tại chỗ thường trực sẵn sàng cơ động, chốt chặn tại các vị trí xung yếu, an toàn thuận lợi cho việc ứng cứu.

d) Bố trí lực lượng, phương tiện thường trực tại bến, cầu cảng, bệnh viện để tiếp nhận, sơ cứu, chăm sóc y tế ban đầu, chuyên nạn nhân cần cấp cứu đến Trung tâm y tế, Bệnh viện gần nhất.

đ) Nếu vụ việc vượt quá khả năng của lực lượng tại chỗ, báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều động lực lượng, phương tiện hỗ trợ, giải quyết vụ việc. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng có liên quan cơ động đến để xử lý vụ việc.

e) Chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể xã hội và huy động phương tiện, trang thiết bị, lực lượng trên địa bàn quận - huyện tham gia công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển, trên sông và tiếp nhận, sơ cứu người bị nạn; tiếp nhận, bảo vệ, quản lý phương tiện bị nạn tập kết tại quận - huyện; đồng thời sử dụng hệ thống thông tin tìm kiếm cứu nạn (điện thoại, vô tuyến điện sóng ngắn) thông báo, phối hợp với Đài Thông tin duyên hải Thành phố, gia đình chủ tàu, thuyền trưởng tàu bị nạn để phát thông báo tai nạn, huy động những phương tiện đang hoạt động gần khu vực, hoặc phương tiện đang neo đậu tại bến tham gia cứu nạn, hỗ trợ; thường xuyên duy trì và giữ vững liên lạc với tàu bị nạn; kịp thời xử lý các tình huống phát sinh.

g) Bám sát và nắm chắc các tình huống cho đến khi kết thúc vụ việc. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố theo quy định từ khi bắt đầu tới khi kết thúc vụ việc.

h) Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm.

4. Hành động của cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố:

a) Báo cáo ngay tình hình sự cố cho Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Thông báo cho các lực lượng chức năng liên quan đến công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong từng tình huống cụ thể để đề nghị phối hợp, hỗ trợ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Đề nghị Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố thông báo, hiệp đồng với Hải đoàn 18 Biên phòng để chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật chất, trang bị, quân y... sẵn sàng cơ động cứu nạn, cứu hộ khi có lệnh.

c) Tùy theo tình hình thực tế, nếu vụ việc vượt ngoài khả năng của Thành phố, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố báo cáo Thường trực Thành ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời soạn thảo văn bản đề nghị Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Bộ Tư lệnh các quân chủng như Hải quân, Không quân để điều động lực lượng, phương tiện hỗ trợ, giúp đỡ.

d) Tổng hợp, báo cáo Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn theo quy định từ khi bắt đầu tới khi kết thúc sự vụ.

5. Hành động của lực lượng các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố cơ động đến:

a) Khi được lệnh điều động của Ủy ban nhân dân thành phố, nhanh chóng cơ động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị đến hiện trường để hỗ trợ cho lực lượng tại chỗ.

b) Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phải hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng tại chỗ, đặc biệt là lực lượng chỉ huy hiện trường để nâng cao hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

6. Hành động của các lực lượng hỗ trợ của Trung ương và các Tỉnh giáp ranh:

a) Khi nhận được đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố và điều động của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các cơ quan Trung ương: liên lạc trực tiếp với lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố để nắm chắc vị trí, tọa độ và nội dung đề nghị hỗ trợ.

b) Nhanh chóng cơ động lực lượng tới hiện trường, liên lạc với lực lượng tại chỗ của Thành phố để nghe thông báo tình hình thực tế và nhiệm vụ cần triển khai. Quá trình thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, thường xuyên giữ vững liên lạc với các lực lượng liên quan để kịp thời xử lý các tình huống xảy ra.

## Chương II

# CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHỈ HUY, ĐIỀU HÀNH, PHỐI HỢP TÌM KIẾM CỨU NẠN, CỨU HỘ

### **Điều 17. Công tác tổ chức điều hành, chỉ huy, phối hợp**

1. Tình huống nằm trong khả năng hoàn thành nhiệm vụ của Lực lượng tại chỗ:

Giao Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố, Cảng vụ Hàng hải thành phố trực tiếp chỉ huy mọi hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển, trên sông và trong vùng nước cảng biển theo chức năng từng đơn vị.

2. Tình huống vượt quá khả năng của Lực lượng tại chỗ của Thành phố:

a) Thành lập Sở Chỉ huy tiền phương tại hiện trường để trực tiếp chỉ đạo, chỉ huy tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; theo đó, Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, chỉ huy, điều hành, điều phối mọi hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ của các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên quan và hiệp đồng với các lực lượng của Trung ương, các Tỉnh giáp ranh.

b) Tình huống xảy ra tại các cửa sông khu vực huyện Cần Giờ và vùng biển Thành phố Hồ Chí Minh, vùng biển thuộc các tỉnh giáp ranh thành phố khi có yêu cầu phối hợp, hỗ trợ: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố trực tiếp chỉ huy hiện trường.

c) Tình huống xảy ra tại các sông trên địa bàn thành phố: Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố trực tiếp chỉ huy hiện trường.

d) Tình huống xảy ra trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố: Cảng vụ Hàng hải thành phố trực tiếp chỉ huy hiện trường.

*(Đính kèm Phụ lục IV: Phạm vi vùng nước và các khu vực phân chia cảng biển Thành phố).*

3. Tình huống vượt ngoài khả năng ứng phó của thành phố:

Thành lập Sở Chỉ huy tiền phương tại hiện trường để trực tiếp chỉ đạo, chỉ huy công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn sẽ chủ trì, huy động lực lượng, phương tiện và chỉ đạo, chỉ huy, điều hành, điều phối mọi hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ của các lực lượng của Trung ương, Thành phố và các Tỉnh giáp ranh Thành phố.

4. Vị trí chỉ huy: tại hiện trường nơi xảy ra sự cố, tai nạn.

### **Điều 18. Hệ thống thông tin tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ**

1. Tổng Đài tiếp nhận thông tin cứu nạn, cứu hộ:

a) Tổng Đài điện thoại 114 thuộc Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố thực hiện tiếp nhận tất cả các thông tin cứu nạn, cứu hộ (từ nhân dân, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, các Tổng Đài khẩn cấp 113, 115), đồng thời thông báo kịp thời, chính xác cho các cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

b) Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố đảm bảo công tác phối hợp, xử lý, chuyển tiếp thông tin cứu nạn, cứu hộ giữa Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố với các lực lượng cứu nạn, cứu hộ của Thành phố.

## 2. Hệ thống liên lạc tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ:

### a) Bộ đội Biên phòng thành phố:

Tổ chức các đài canh tại các đơn vị để tiếp, chuyển thông tin về thiên tai, công tác cứu hộ, cứu nạn đối với các phương tiện hoạt động trên các tuyến biên giới biển đảo Việt Nam và trong khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó tổ chức 02 Đài Thông tin phòng, chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

- Sở Chỉ huy (189B, Công Quỳnh, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh), tên gọi: Biên phòng Sài Gòn:

+ Số điện thoại trực ban tác chiến: (028) 39.252.624;

+ Số fax: (028) 39.254.700.

- Hải Đội 2 (Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh), tên gọi: Biên phòng Cần Giờ.

- Tần số hoạt động quy định: 9339 KHz (sóng ngày), 6973 KHz (sóng đêm). Máy vô tuyến điện tần số: 145.50 MHz.

- Trong điều kiện hoạt động thường xuyên: thời gian dùng sóng ngày từ 06h00 đến 17h59, đêm từ 18h00 đến 05h59; chế độ trực canh là 15 phút các đầu giờ.

### b) Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy thành phố: Tổng Đài 114.

### c) Cảng vụ Hàng hải thành phố:

- Thông tin liên lạc: VHF kênh 16.

- Số điện thoại: (028) 39.404.151; 01234.091.111.

- Số fax: (028) 39.404.828.

### d) Bộ Tư lệnh thành phố:

- Tổ chức 02 Đài Thông tin QMAX phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

+ Sở Chỉ huy (291, Cách Mạng Tháng Tám, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh), tên gọi: Hà Nội.

+ Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cần Giờ, tên gọi: Hà Nam.

- Tần số hoạt động quy định: 55.50 MHz (sóng chính), 55.75 MHz (sóng phụ). Trong điều kiện hoạt động thường xuyên: tổ chức trực canh 24/24 giờ.

- Số điện thoại trực ban: (028) 38.641.763.

- Số fax: (028) 38.656.234; 62.648.286.

đ) Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố:

- Số điện thoại: (028) 38.297.598.

- Số fax: (028) 38.232.742.

3. Hệ thống thông tin liên lạc bưu điện:

*(Đính kèm Phụ lục V: Danh sách điện thoại liên lạc của các đơn vị, địa phương liên quan trong công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ).*

## **Phần IV** **CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 19. Nguồn tài chính bảo đảm cho công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ**

1. Ngân sách của thành phố và quận – huyện.

2. Quỹ Phòng chống thiên tai thành phố.

3. Tài trợ, hỗ trợ, viện trợ của Chính phủ các nước, các tổ chức, cá nhân nước ngoài và đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước cho hoạt động cứu nạn, cứu hộ.

4. Đền bù của cơ quan bảo hiểm; chi trả của tổ chức, cá nhân và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

5. Các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia thực hiện các nhiệm vụ đột xuất liên quan đến hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai được thanh toán chi phí theo Thông tư số 92/2009/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa.

6. Hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai thực hiện theo Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về chính sách và mức hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 20.** Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm chung trong việc chỉ đạo, chỉ huy, điều hành, điều phối hoạt động của các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện có liên quan. Trong trường hợp khẩn cấp sẽ điều động phương tiện, trang thiết bị, lực lượng đề tăng cường cho công tác phòng tránh, ứng phó và khắc phục các sự cố do thiên tai, tai nạn tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển.

**Điều 21.** Trong trạng thái thường xuyên, các ngành, các cấp theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công chủ động kiểm tra, rà soát việc thực hiện phương án tại đơn vị, địa phương mình. Khi xảy ra sự cố tai nạn, thiên tai ảnh hưởng đến người và tàu thuyền trên biển, trên sông và trong vùng nước cảng biển, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, cơ quan chủ trì tìm kiếm cứu nạn chủ động và kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan để xử lý theo thẩm quyền, đồng thời báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân thành phố để theo dõi, chỉ đạo.

**Điều 22.** Căn cứ phương án này, các Sở, ngành thành phố, quận - huyện xây dựng Phương án đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển, trong vùng nước cảng biển và công tác phối hợp tìm kiếm cứu nạn thuộc địa bàn quản lý; trong đó phải cụ thể hóa trong từng tình huống phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương mình để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 23.** Hằng năm, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung; các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**



## Phụ lục I

Lực lượng dự kiến huy động phục vụ công tác  
tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển  
và trong vùng nước cảng biển Thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3357/QĐ-UBND  
ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị: người

STT	LỰC LƯỢNG	THÀNH PHỐ	QUẬN, HUYỆN	PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN	TỔNG CỘNG
1	Quân sự	740	2.856	3.220	6.816
2	Bộ đội Biên phòng	400			400
3	Công an	100	2.000	600	2.700
4	Cảnh sát PCCC	1.000			1.000
5	Y tế	500	1.100		1.600
6	Hội Chữ thập đỏ	100	900		1.000
7	Doanh nghiệp Công ích		1.000		1.000
8	Công ty TNHH MTV Thoát nước đô thị	400			400
9	Công ty TNHH MTV QL KT dịch vụ Thủy lợi	200			200
10	Thanh niên xung phong	800			800
11	Dân quân, Thanh niên xung kích			5.900	5.900
12	Lực lượng khác		1.500	6.300	7.800
<b>Tổng cộng các lực lượng</b>		<b>4.240</b>	<b>9.356</b>	<b>16.020</b>	<b>29.616</b>

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



## Phụ lục II

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển Thành phố

Ban hành kèm theo Quyết định số 3357/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ	SỞ - NGÀNH, ĐƠN VỊ	QUẬN, HUYỆN	TỔNG CỘNG
1	Xe tải các loại	chiếc	333	200	533
2	Xe cứu thương	chiếc	22	15	37
3	Xe chuyên dùng các loại	chiếc	12	48	60
4	Xe chữa cháy	chiếc	102	11	113
5	Xe chở lực lượng	chiếc	0	11	11
6	Ca nô	chiếc	65	33	98
7	Tàu TKCN các loại	chiếc	12	12	24
8	Tàu kéo	chiếc	3	-	3
9	Ghe cứu hộ	chiếc	7	92	99
10	Xuồng cứu hộ	chiếc	19	20	39
11	Phà	chiếc	20		20
12	Xà lan	chiếc	2	4	6
13	Máy bộ đàm	máy	361	212	573

STT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ	SỞ - NGÀNH, ĐƠN VỊ	QUẬN, HUYỆN	TỔNG CỘNG
14	Máy phát điện	máy	190	128	318
15	Phao tròn	cái	5.339	7.320	12.659
16	Phao bè	cái	213	101	314
17	Áo phao	cái	4.169	13.749	17.918
18	Phao dây	cái	9	132	141
19	Phao cầm tay	cái	1500	-	1.500
20	Nhà bạt các loại	cái	171	123	294
21	Ổng nhôm	cái	73	62	135
22	Xà beng các loại	cái	190	658	848
23	Búa các loại	cái	133	690	823
24	Bộ đồ lặn	bộ	26		26
25	Bộ đồ chống cháy	bộ	40		40
26	Đèn chiếu sáng	cái	17	102	119
27	Dây thừng	m	30	46.690	46.720
28	Kèm cộng lực	cái	53	364	417
29	Thiết bị cứu hộ trong không gian hẹp	bộ	2	-	2

STT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ	SỞ - NGÀNH, ĐƠN VỊ	QUẬN, HUYỆN	TỔNG CỘNG
30	Thiết bị dò tìm dưới đồng đồ nát	bộ	1	-	1

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



### Phụ lục III

#### Vị trí neo đậu của các phương tiện thủy dự kiến huy động phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển và trong vùng nước cảng biển Thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3357/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	PHƯƠNG TIỆN THỦY	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ	VỊ TRÍ NEO ĐẬU
1	Ca nô	65	Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố (09 chiếc)	Bến đậu tàu chữa cháy quận 2 (04 chiếc); phòng Cảnh sát PCCC và cứu hộ, cứu nạn trên sông (196 Tôn Thất Thuyết, phường 3 quận 4; 04 chiếc); phòng Cảnh sát PCCC huyện Cần Giờ (Rừng Sác, ấp Long Hòa, xã Long Hòa, huyện Cần Giờ; 01 chiếc)
			Bộ Tư lệnh Thành phố (08 chiếc)	Trạm TKCN của Bộ Tư lệnh TP (khu dân cư Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh)
			Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố (22 chiếc)	Trạm Biên phòng cửa khẩu Hiệp Phước (02 chiếc), trạm Biên phòng cửa khẩu Phú Mỹ (05 chiếc), trạm Biên phòng cửa khẩu Nhà Rông (02 chiếc), trạm Kiểm tra giám sát trên sông (04 chiếc), trạm Biên phòng cửa khẩu Khánh Hội (02 chiếc), trạm Biên phòng Thiêng Liêng (01 chiếc), trạm Biên phòng Thạnh An (01 chiếc); Trạm Kiểm soát Biên phòng Cần Thạnh (01), trạm Kiểm soát Biên phòng Lý Nhơn (01 chiếc), Trạm Kiểm soát Biên phòng Đồng Hòa (01); Hải Đội 2 (02 chiếc)
Công an Thành phố (05 chiếc)	Công an huyện Cần Giờ (02 chiếc); Công an huyện Nhà Bè (01 chiếc); Cảnh sát Đường thủy - PC68 (01 chiếc)			

STT	PHƯƠNG TIỆN THỦY	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ	VỊ TRÍ NEO ĐẠU
			Sở Giao thông vận tải (18 chiếc)	Cầu An Nghĩa, huyện Cần Giò, (02 chiếc); Ngã ba Kênh Thị Nghè, quận Bình Thạnh - Trạm Quản lý Đường Thủy số 4 (03 chiếc); 167 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8 - Trạm Quản lý Đường Thủy số 1 (02 chiếc); cầu Rạch Ông, phường Tân Hưng, quận 7 - Trạm Quản lý Đường Thủy số 3 (08 chiếc); Bến Bạch Đằng, quận 1 - Thanh tra Sở (03 chiếc)
			Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố (01 chiếc)	Phà Bình Khánh (01 chiếc)
			Chi cục Thủy sản (02 chiếc)	Trạm Thủy sản An Nghĩa (01 chiếc), Trạm Bảo vệ nguồn lợi Thủy sản Cần Giò (01 chiếc)
2	Tàu tìm kiếm cứu nạn các loại	12	Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố (03 chiếc)	Bến phà Thủ Thiêm, quận 2
			Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP (04 chiếc)	Hải đội 2
			Sở Giao thông vận tải (03 chiếc)	Cầu Rạch Ông, phường Tân Hưng, quận 7 - Trạm Quản lý Đường Thủy số 3

STT	PHƯƠNG TIỆN THỦY	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ	VỊ TRÍ NEO ĐẬU
			Chi cục Thủy sản (02 chiếc)	Cần Thạnh, huyện Cần Giờ (01 chiếc); An Thới Đông, huyện Cần Giờ (01 chiếc)
3	Tàu kéo	3	Sở Giao thông vận tải (01 chiếc)	Phà Cát Lái
			Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố (02 chiếc)	Phà Bình Khánh (01 chiếc); Phà Cát Lái (01 chiếc)
4	Phà	20	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Phà Cát Lái (12 chiếc); Phà Bình Khánh (8 chiếc)

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**



## Phụ lục IV

### Phạm vi vùng nước và các khu vực phân chia cảng biển Thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3357/QĐ-UBND

ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

#### **I. Công bố vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm các vùng nước sau:**

1. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh tại khu vực vịnh Gành Rái.
2. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh tại khu vực vịnh Đồng Tranh và khu vực cửa sông Soài Rạp.
3. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên các sông Ngã Bảy, Lòng Tàu, Nhà Bè, Dừa, Tắc Dinh Cậu và rạch Tắc Rối.
4. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên các sông Đồng Tranh, Gò Gia, Tắc Ông Cù, Tắc Bài và Tắc Cua.
5. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Đồng Nai.
6. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Sài Gòn.
7. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Soài Rạp.

#### **II. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh**

1. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh tại khu vực vịnh Gành Rái được giới hạn như sau:

Đường kinh tuyến  $106^{\circ}58'12''$  E (là ranh giới với vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), chạy dọc theo bờ biển của huyện Cần Giờ và bờ của Cù lao Phú Lợi đến hai điểm nhỏ xa nhất của cửa sông Ngã Bảy.

2. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh tại khu vực vịnh Đồng Tranh và khu vực cửa sông Soài Rạp được giới hạn như sau:

a) Các đoạn thẳng nối lần lượt các điểm SR1, SR2, SR3 và SR4 có tọa độ sau đây:

SR1:  $10^{\circ}25'10''$  N,  $106^{\circ}58'12''$  E (mũi Cần Giờ);

SR2:  $10^{\circ}24'00''$  N,  $107^{\circ}00'00''$  E;

SR3:  $10^{\circ}15'00''$  N,  $107^{\circ}00'00''$  E;

SR4:  $10^{\circ}15'00''$  N,  $106^{\circ}49'30''$  E.

b) Đường kinh tuyến  $106^{\circ}49'30''$  E;

c) Biên trái mép luồng Soài Rạp (tính từ biển vào);

d) Đường vĩ tuyến  $10^{\circ}28'56''$  N.

3. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên các sông Ngã Bảy, Lòng Tàu, Nhà Bè, Dừa, Tắc Dinh Cậu và rạch Tắc Rối được giới hạn như sau:

a) Từ hai điểm nhô xa nhất của cửa sông Ngã Bảy chạy dọc theo hai bờ các sông Ngã Bảy, Lòng Tàu, Nhà Bè đến mũi Đèn Đỏ. Trừ phạm vi vùng nước cảng biển Đồng Nai trên sông Nhà Bè, sông Lòng Tàu do Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai quản lý được giới hạn từ ranh giới biên phải mép luồng cảng biển đến bờ sông về phía thượng lưu cầu cảng Phú Đông 1800 mét và về phía hạ lưu cầu cảng Sanrimjohap Vina 1300 mét;

b) Từ hai điểm nhô xa nhất của cửa sông Dừa (tại ngã ba sông Dừa - sông Ngã Bảy) chạy dọc theo hai bờ sông Dừa đến ngã ba sông Dừa - Tắc Dinh Cậu, chạy dọc theo hai bờ Tắc Dinh Cậu, rạch Tắc Rối (từ ngã ba Tắc Dinh Cậu - Tắc Rối đến ngã ba Tắc Rối - sông Lòng Tàu).

4. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên các sông Đồng Tranh, Gò Gia, Tắc Ông Cu, Tắc Bài và Tắc Cua được giới hạn như sau:

Từ hai điểm nhô xa nhất của cửa sông Gò Gia (tại ngã ba sông Gò Gia - sông Cái Mép - sông Thị Vải) chạy dọc theo hai bờ sông Gò Gia đến ranh giới phía thượng lưu ngang đường vĩ tuyến  $10^{\circ}35'00''$  N (tại ngã ba sông Gò Gia - Ba Giỏi - Tắc Cua) và chạy dọc theo hai bờ Tắc Ông Cu, Tắc Bài, Tắc Cua đến ngã ba sông Tắc Ông Cu - sông Đồng Tranh và toàn bộ sông Đồng Tranh.

5. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Đồng Nai được giới hạn như sau:

Từ ngã ba các sông Đồng Nai, Nhà Bè, Sài Gòn (mũi Đèn Đỏ) chạy dọc theo hai bờ sông Đồng Nai đến đường thẳng cắt ngang ngã ba sông Đồng Nai từ hai điểm nhô xa nhất của Tắc Thầy Bảy (Cù lao Ông Cò) và xã Long Trường. Ranh giới giữa sông Đồng Nai và sông Sau là đường thẳng cắt ngang sông Sau từ 02 điểm nhô xa nhất của Cù lao Ông Cò đến xã Đại Phước.

6. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Sài Gòn được giới hạn như sau:

Từ ngã ba các sông Sài Gòn, Nhà Bè, Đồng Nai (mũi Đèn Đỏ) chạy dọc theo hai bờ sông Sài Gòn đến đường thẳng cắt ngang sông tại mép rạch Thị Nghè phía hạ lưu.

7. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Soài Rạp được giới hạn như sau:

Từ khu vực cửa sông Soài Rạp, quy định tại khoản 2 Điều này, chạy dọc theo hai bờ sông Soài Rạp đến ngã ba sông Soài Rạp - sông Nhà Bè (ngã ba Bình Khánh).

8. Ranh giới cửa nhánh sông, cửa rạch vào các sông quy định tại các khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều này được giới hạn bởi đoạn thẳng nối hai điểm bờ nhô xa nhất ở cửa nhánh sông, cửa rạch đó. Đối với rạch Rạch Đôi, sông Đồng Điền thì ranh giới là các đường biên hạ lưu hành lang an toàn cầu Phú Xuân và cầu Đồng Điền.

9. Ranh giới vùng nước cảng biển quy định tại Thông tư này được xác định trên Hải đồ số 1016 tái bản năm 2012 của Cơ quan thủy đạc Vương quốc Anh. Tọa độ các điểm, các đường kinh tuyến và các đường vĩ tuyến quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều này áp dụng theo Hệ tọa độ VN-2000 và được chuyển sang Hệ tọa độ WGS-84 tương ứng như sau:

Điểm/Đường	Hệ VN - 2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
SR1	10°25'10"	106°58'12"	10°25'06"	106°58'19"
SR2	10°24'00"	107°00'00"	10°23'56"	107°00'07"
SR3	10°15'00"	107°00'00"	10°14'56"	107°00'07"
SR4	10°15'00"	106°49'30"	10°14'56"	106°49'37"
Đường kinh tuyến		106°58'12"		106°58'19"
Đường kinh tuyến		106°49'30"		106°49'37"
Đường vĩ tuyến	10°28'56"		10°28'52"	
Đường vĩ tuyến	10°35'00"		10°35'04"	

### III. Vùng neo đậu tránh bão:

1. Khu vực neo Nhà Bè;
2. Khu vực sông Soài Rạp;
3. Khu vực Thiêng Liêng;
4. Khu vực neo đậu thuộc vùng nước địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**



### Phụ lục V

**Danh sách điện thoại liên lạc của các đơn vị, địa phương liên quan trong công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ**

Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3357~~ /QĐ-UBND

ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI	SỐ FAX	ĐỊA CHỈ
1	VĂN PHÒNG ỦY BAN QUỐC GIA TÌM KIẾM CỨU NẠN	- Trực ban: 069 553 611; 069 553 612; 0437 333 664 - Trực chỉ huy tìm kiếm cứu nạn: 069 553 562 - Ngô Quy Đức (Chánh Văn phòng): 0982 729 777 - Ông Lê Mạnh Tiến (Phó Chánh Văn phòng): 0903 415 265 - Ông Phạm Văn Tỵ (Phó Chánh Văn phòng): 0983 888 928 - Ông Nguyễn Hưu Hùng (Phó Chánh Văn phòng): 0982 899 570	0437 333 845 069 553 611	26, Hoàng Diệu, Quận Ba Đình, Hà Nội
2	TRUNG TÂM PHỐI HỢP TÌM KIẾM CỨU NẠN HÀNG HẢI KHU VỰC III	- Trực Ban: 0254 3850 950; 0643 510 285 - Ông Trần Kim Vĩnh Thọ (Giám đốc): 0983 591 059 - Ông Lương Trường Phi (Phó Giám đốc): 0903 954 282 - Ông Nguyễn Bảo Anh (Phó Giám đốc): 01 254 628 888	0254 381 0353	45/1151, đường 30/4, Thành phố Vũng Tàu
3	CẢNH SÁT BIỂN VÙNG III	- Cơ quan: 0583 858 177	0583 858 156 0583 858 161	879, đường 30/4, Thành phố Vũng Tàu.
4	PHÒNG CỨU HỘ - CỨU NẠN (BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7)	- Trực ban: 069 650 447; 069 699 858 - Đại tá Lê Mạnh Tuấn (Trưởng phòng): 0973 496 689	028 38 454 529	17A, Hồ Văn Huê, phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI	SỐ FAX	ĐỊA CHỈ
5	THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN THÀNH PHỐ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực ban: 028 38 297 598</li> <li>- Ông Nguyễn Phước Trung (Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm Phó Trưởng Ban Thường trực): 0989 757 079</li> <li>- Ông Nguyễn Văn Trục (Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm Phó Trưởng Ban): 0903 928 859, 38 243 109</li> <li>- Ông Trần Nhân Nghĩa (Phó Chánh Văn phòng): 0987 186 838, 22 104 375</li> <li>- Email: banchihuyptttkcn@tphcm.gov.vn</li> <li>- Website: <a href="http://www.phongchonglutbaotphcm.gov.vn">http://www.phongchonglutbaotphcm.gov.vn</a></li> </ul>	028 38 232 742	176, Hai Bà Trưng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
6	BỘ TƯ LỆNH THÀNH PHỐ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực ban: 028 38 641 763</li> <li>- Đại tá Nguyễn Văn Hoàng (Phó Tư lệnh - Tham mưu trưởng kiêm Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố về tìm kiếm cứu nạn): 0906 878 277; 0985 015 959</li> <li>- Thượng tá Hoàng Dũng Sơn (Phó Ban Tác huấn): 0982 323 223</li> <li>- Thượng tá Trần Văn Mạnh (Phó Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh Thành phố): 0985 565 670</li> <li>- Đại úy Nguyễn Hùng Cường (Trợ lý Ban tác huấn Bộ Tư lệnh Thành phố): 0974 112 226</li> </ul>	028 38 656 234 028 38 249 329	291, Cách Mạng Tháng 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
7	BỘ CHỈ HUY BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THÀNH PHỐ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực ban: 028 39 252 624</li> <li>- Đại tá Phan Bá Toại (Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu Tác chiến kiêm Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố về tìm kiếm cứu nạn): 0903 858 707</li> <li>- Đại tá Đoàn Quang Minh (Phó Tham mưu trưởng): 0938 655 747</li> <li>- Thiếu tá Phan Đăng Khoa (trợ lý Tìm kiếm cứu nạn): 0913 660747</li> </ul>	028 39 254 700	189B, Cống Quỳnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI	SỐ FAX	ĐỊA CHỈ
8	CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY THÀNH PHỐ	- <b>Tổng Đài: 114</b> - Thượng tá Nguyễn Thanh Hương (Phó Giám đốc kiêm Ủy viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố về tìm kiếm cứu nạn): 0903 652 114 - Thượng tá Lê Quang Thuần (Trưởng phòng Cứu nạn-Cứu hộ): 0997 389 520 -Website: <a href="http://www.pccc.hochiminhcity.gov.vn">http://www.pccc.hochiminhcity.gov.vn</a>	028 38 385 312	258, Trần Hưng Đạo, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
9	PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN CỨU HỘ TRÊN SÔNG (CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY THÀNH PHỐ)	- Trực ban tác chiến: 028 39 404 526; 0997 389 497 - Trung tá Dương Văn Thành (Trưởng phòng): 0938 044 019, 0918 734 885; 0996 788 449 - Thiếu tá Trương Xuân Trường (Phó phòng): 0909 222 514, 0995 222 114, cơ quan 0997 389 500	028 39 414 436	196 Tôn Thất thuyết, phường 3, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
10	CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÀNH PHỐ	- Trực ban: 028 39 404 151 - Ông Nguyễn Hải Nam (Giám đốc): 0903 033 955 - Ông Ngô Quang Hưng (Phó Giám đốc kiêm Ủy viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố): 0913 194 078 - Email: <a href="mailto:cvsaiagon@hcm.fpt.vn">cvsaiagon@hcm.fpt.vn</a> -Website: <a href="http://www.cangvuhanghaitphcm.com.vn">http://www.cangvuhanghaitphcm.com.vn</a>	028 39 404 828	01, Trương Đình Hội, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
11	BAN CHỈ HUY BIÊN PHÒNG CỬA KHẨU CẢNG THÀNH PHỐ (BỘ CHỈ HUY BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THÀNH PHỐ)	- Trực ban: 028 39 400 533; 39 400 933 - Thượng tá Phạm Văn Thắng (Chỉ huy trưởng): 0912 581 789 - Thiếu tá Trịnh Hoàng Hùng (Phó Chỉ huy trưởng): 0917 117 330	028 38 261 870	06, Nguyễn Tất Thành, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
12	ĐÀI THÔNG TIN DUYÊN HẢI THÀNH PHỐ (HỒ CHÍ MINH RADIO)	- Trực ban: 028 39 413 884; 39 404 148 - Ông Nguyễn Anh Tuấn (Giám đốc): 0938 436 878 - Ông Ngô Thanh Hải: 0938 500 583	028 39 404 581	432 – 436, Nguyễn Tất Thành, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI	SỐ FAX	ĐỊA CHỈ
13	SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI	- Điện thoại: 028 38 290 451/38 237 439 - Ông Võ Khánh Hưng (Phó Giám đốc kiêm Ủy viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố): 0903 701 115; - Ông Hà Thanh Sơn (Phó phòng Quản lý giao thông thủy): 0903 667 077	028 38 290 458	63, Lý Tự Trọng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
14	CÔNG AN THÀNH PHỐ	- <b>Tổng Đài: 113</b> - Trực ban : 069 318 7344 - Thiếu tướng Đào Công Danh (Phó Giám đốc kiêm Ủy viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố): 0903 681 717 - Đại tá Nguyễn Sỹ Quang (Trưởng phòng Tham mưu): 0903 814 791 - Website: <a href="http://catphcm.bocongan.gov.vn">http://catphcm.bocongan.gov.vn</a>	028 38 361 761	268, Trần Hưng Đạo, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
15	PHÒNG CẢNH SÁT ĐƯỜNG THỦY – CÔNG AN THÀNH PHỐ	- Trực ban: 028 38 213 718 - Thượng tá Đặng Hưu Tiến (Phó phòng): 0913 915 437 - Thiếu tá Phạm Thị Thu Hương (Phó Đội trưởng Đội Tham mưu): 0908 553 266	028 38 213 717	144, Lê Thị Hồng Gấm, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
16	SỞ Y TẾ	- <b>Tổng Đài: 115</b> - Ông Nguyễn Hữu Hưng (Phó Giám đốc kiêm Ủy viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố): 0908 119 080	028 39 309 088	59, Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
17	TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM	- Điện thoại: 0254 621 828/3 854 457/3 581 678/ 3 527 929 - Ông Bùi Thế Hùng (Tổng Giám đốc): 0903 226 177 - Ông Phạm Tuấn Anh (Phó Tổng Giám đốc): 0909 500 499 - Website: <a href="http://www.vms-south.vn/">http://www.vms-south.vn/</a>	0254 3858 312	số 10 đường 3/2, phường 8, Thành phố Vũng Tàu
18	CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI ĐÔNG NAM BỘ	- Ông Trần Đại Nghĩa (Giám đốc): 0913 947 525 - Ông Phạm Tô Thành (Phó phòng Kế hoạch-Vật tư): 0909 370 888; 0254 3524 389	0254 3524 100	Lầu 8, số 10 đường 3/2, Thành phố Vũng Tàu

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI	SỐ FAX	ĐỊA CHỈ
19	CẢNG VỤ HÀNG HẢI VŨNG TÀU	- Trực ban: 0254 3512 811 - Ông Lê Văn Thức (Giám đốc): 0918 148 252 - Ông Nguyễn Văn Cẩm (Phó Giám đốc): 0913 179 730 - Võ Duy Nhân (Phó Giám đốc): 0918 283 169	0254 3512 810	02, Quang Trung, Thành phố Vũng Tàu
20	CẢNG VỤ HÀNG HẢI ĐỒNG NAI	- Trực ban: 0251 3835 265 - Ông Nguyễn Việt Trọng (Giám đốc): 0913 801 862 - Ông Hồ Đắc Lộc (Phó Giám đốc): 0913 807 436	0251 3832 135	QL51, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai
21	CẢNG VỤ HÀNG HẢI MỸ THO	- Điện thoại: 0273 3853 004 - Ông Võ Tá Thiện (Giám đốc): 0913 274 738 - Ông Huỳnh Minh Trí (Phó Giám đốc): 0913 709 454 - Ông Nguyễn Quang Minh (Trưởng phòng Pháp chế): 0944 883 079	0273 3853.221	Số 8A Đường Tinh 864, Tỉnh Tiền Giang
22	CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA KHU VỰC III	- Điện thoại: 028 3 553 1982; 0934 313 196 - Website: <a href="http://cv3.gov.vn/">http://cv3.gov.vn/</a>		292/37/6-8 Bình Lợi, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
23	CHI CỤC THỦY SẢN (SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT THÀNH PHỐ)	- Trực ban: 028 39 904 774 - Bà Võ Thị Mộng Thu (Chi Cục trưởng): 0903 369 359 - Ông Vũ Đình Hiền (Trưởng phòng Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản): 0903 366 613	028 39 904 774	126H Phan Đăng Lưu, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
24	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ	- Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Huyện Cần Giờ: 028 37 861 520; (028) 37 861 363 - Ông Trương Tiến Triển (Phó Chủ tịch kiêm Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Huyện): 0908 559 527 - Ông Đoàn Thanh Điệp (Chánh Văn phòng Ban): 0982 742 707	028 38 740 211	Đường Lương Văn Nho, Thị trấn Cần Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI	SỐ FAX	ĐỊA CHỈ
25	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trục ban PCTT và TKCN: 028 37 828 492</li> <li>- Ông Võ Thành Khả (Phó Chủ tịch kiêm Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện): 0978 877 888</li> <li>- Ông Nguyễn Hữu Anh (Phó Ban Thường trực): 0908 155 078</li> </ul>	028 37 828 405	330, Nguyễn Bình, Xã Phú Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**